TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 29 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Đỗ Trọng S, địa chỉ: Số 52/46 đường H, tổ dân phố H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị Hương L, địa chỉ: Số 52/46 đường H, tổ dân phố H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Trọng S và chị Nguyễn Thị Hương L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng ngày 17/11/2011 là hôn nhân hợp pháp. Anh S và chị L thống nhất xác nhận: Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân chính là do có nhiều bất đồng trong quan điểm sống, suy nghĩ. Mặc dù cả hai đều đã cố gắng nhằm cải thiện mối quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn của cả hai đã được Hòa giải viên của Trung tâm Hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng

hòa giải nhưng không thành. Anh S và chị L đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh S và chị L xác nhận có 01 con chung là Đỗ Hải P sinh ngày 31/3/2012. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao con Đỗ Hải P cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh S và chị L tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh S và chị L mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của anh Đỗ Trọng S và chị Nguyễn Thị Hương L là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Trọng S và chị Nguyễn Thị Hương L cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Đỗ Hải P sinh ngày 31/3/2012 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh S và chị L tự thỏa thuận nên Tòa án không xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh S và chị L tự thỏa thuận phân chia nên Tòa án không xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Trọng S và chị Nguyễn Thị Hương L mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia

đình sơ thẩm. Anh chị đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0004809 và 0004810 ngày 21 tháng 01 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đ,
quận H, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh